

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn Giải Toán lớp 3 VNEN Bài 6: Luyện tập được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây. Hi vọng sẽ giúp các em học sinh nắm tốt kiến thức bài học, bổ sung cho mình các kỹ năng thực hành giải bài tập một cách chính xác nhất.

Hoạt động thực hành

Dưới đây sẽ hướng dẫn trả lời và giải đáp các câu hỏi trong bài học. Cách làm chi tiết, dễ hiểu, hi vọng sẽ giúp các em học sinh nắm tốt kiến thức bài học.

Câu 1 Trang 13 Toán VNEN 3 tập 1

Tính:

$$4 \times 8 + 124 \quad 40 : 5 + 206 \quad 300 \times 2 : 3$$

Trả lời:

Cách làm: Trong phép tính có các phép cộng trừ, nhân chia ta thực hiện phép nhân chia trước, cộng trừ sau. Nếu trong phép tính có cả nhân và chia thì ta thực hiện phép tính từ trái sang phải

Ta tính như sau:

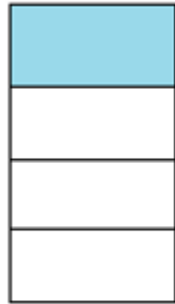
$$4 \times 8 + 124 = 32 + 124 = 156$$

$$40 : 5 + 206 = 8 + 206 = 214$$

$$300 \times 2 : 3 = 600 : 3 = 200$$

Câu 2 Trang 13 Toán lớp 3 VNEN tập 1

Quan sát hai hình dưới đây:

**Hình 1****Hình 2**

Trả lời câu hỏi: Hình nào ở trên đã tô màu vào $\frac{1}{5}$ hình?

Trả lời:

Quan sát hai hình ta thấy:

- Hình 1: có tất cả 4 hình chữ nhật, tô màu 1 hình chữ nhật
- Hình 2: Có tất cả 5 hình chữ nhật, tô màu 1 hình chữ nhật

⇒ Vậy, hình 2 là hình đã tô màu vào hình

Câu 3 Toán 3 tập 1 trang 13 VNEN

Mỗi hàng có 5 bạn. Hỏi 4 hàng như thế có bao nhiêu bạn?

Trả lời:

Bốn hàng có tất cả số bạn là:

$$5 \times 4 = 20 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: 20 bạn

Hoạt động ứng dụng**Câu 1 Trang 13 Toán VNEN 3 tập 1**

Em nghĩ ra số thích hợp để điền vào chỗ chấm rồi trả lời câu hỏi.

Cô giáo thưởng cho bạn, mỗi bạn 5 quyển vở. Hỏi cô giáo đã thưởng tất cả bao nhiêu quyển vở?

Ví dụ mẫu:

Cô giáo thưởng cho 6 bạn, mỗi bạn 5 quyển vở. Hỏi cô giáo đã thưởng tất cả bao nhiêu quyển vở?

Trả lời:

Cô giáo thưởng tất cả số quyển vở là:

$$6 \times 5 = 30 \text{ (quyển vở)}$$

Đáp số: 30 quyển vở